

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước
về bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 72/2010/NĐ-CP ngày 08/7/2010 của Chính phủ quy định về phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15/7/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quản lý và bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp và Thông tư số 48/2011/TT-BTNMT ngày 28/12/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2380/TTr-TNMT ngày 26/9/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.


Điều 2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Vũng Áng, Ban Quản lý Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, Công an tỉnh, các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

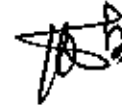
Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng các Ban Quản lý Khu kinh tế Vũng Áng,

Cầu Treo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VB- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTtr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó VP, các Tổ CV. VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NL;
- Gửi: Bản giấy và điện tử. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đình Sơn

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường
tại các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi:

Quy chế này quy định một số nội dung liên quan đến hoạt động phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Đối tượng điều chỉnh:

Quy chế này áp dụng đối với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp, Chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; chủ dự án đầu tư hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 2. Nguyên tắc và phương thức phối hợp

1. Nguyên tắc phối hợp:

a) Việc phối hợp dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị liên quan và các quy định hiện hành của pháp luật nhằm đảm bảo sự thống nhất, không chồng chéo, không bỏ sót các nội dung quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường liên quan đến các khu kinh tế, khu công nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

b) Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp.

2. Phương thức phối hợp: Tùy theo tính chất, nội dung công việc cụ thể mà lựa chọn một trong các phương thức phối hợp sau đây:

- a) Lấy ý kiến bằng văn bản;
- b) Tổ chức họp, hội nghị;
- c) Tổ chức đoàn khảo sát, thanh tra, kiểm tra;
- d) Trao đổi, cung cấp các thông tin liên quan.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu kinh tế, khu công nghiệp.
2. Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp.
3. Kiểm tra, xác nhận hoàn thành các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt hoặc xác nhận.
4. Thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu kinh tế, khu công nghiệp.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực môi trường phát sinh trong quá trình hoạt động tại khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.
6. Cung cấp các thông tin liên quan của các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp.
7. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, các dự án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc thẩm quyền cấp tỉnh.

Gửi bản chính báo cáo và quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp cho Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp và UBND huyện, thành phố, thị xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, thị xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp tổ chức đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường và kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong bản cam kết bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp theo phân cấp.

3. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp, chính quyền địa phương và cơ quan liên quan kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp.

4. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp và cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường và việc

thực hiện các nội dung theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết của các chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp.

5. Phối hợp với Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp tổ chức kiểm tra, thanh tra định kỳ hoặc đột xuất về môi trường; giám sát việc thực hiện các nội dung về bảo vệ môi trường được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của chủ đầu tư và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

6. Phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật và các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong khu công nghiệp.

7. Phối hợp với Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về môi trường phát sinh trong các khu kinh tế, khu công nghiệp trong phạm vi quyền hạn được giao.

8. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai thông tin, dữ liệu môi trường của Ban Quản lý và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

9. Chủ trì hoặc phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp và chính quyền địa phương thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường khác tại khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm của Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp

1. Chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp và các dự án hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng danh mục các dự án đầu tư ưu tiên tiếp nhận và dự án hạn chế tiếp nhận vào khu kinh tế, khu công nghiệp theo tiêu chí:

a) Chỉ xem xét tiếp nhận các dự án đầu tư thuộc ngành nghề đã được mô tả trong báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế, khu công nghiệp đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các dự án đầu tư không thuộc các ngành nghề đã mô tả trong báo cáo đánh giá tác động môi trường thì Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp phải xin ý kiến cơ quan nhà nước đã phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế, khu công nghiệp trước khi tiếp nhận dự án đầu tư;

b) Ưu tiên các dự án có công nghệ sản xuất hiện đại, công nghệ cao, không hoặc ít gây ô nhiễm môi trường, các dự án áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn, công nghệ thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng;

c) Không tiếp nhận các dự án có công nghệ, thiết bị lạc hậu, hiệu quả sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu thấp, phát sinh nhiều chất thải, có nguy cơ gây ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các khu chức năng trong khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Cử đại diện tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; tham gia đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận; xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp.

5. Tham gia đoàn kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì.

6. Thường xuyên giám sát, phát hiện và kịp thời báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về bảo vệ môi trường để giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

7. Tiếp nhận và giải quyết các tranh chấp về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp; chủ trì và phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các tranh chấp về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp với bên ngoài; tiếp nhận, kiến nghị và phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết các khiếu nại, tố cáo về môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

8. Thường xuyên kiểm tra và định kỳ hàng năm thực hiện tổng hợp thông tin từ chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng và các doanh nghiệp đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp để lập báo cáo môi trường đối với khu kinh tế, khu công nghiệp và gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Thực hiện công khai thông tin về môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

9. Định kỳ 6 tháng một lần, thống kê danh sách các dự án sản xuất kinh doanh, dịch vụ phát sinh mới trong khu kinh tế, khu công nghiệp gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để quản lý và gửi Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường) để thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường; danh sách phải thể hiện rõ các nội dung: Tên dự án, chủ dự án, địa chỉ liên hệ, địa điểm thực hiện dự án, loại hình hoạt động; các thủ tục về môi trường đã có.

10. Chủ động ứng phó khi xảy ra sự cố môi trường, đồng thời thông báo ngay cho Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan để phối hợp tổ chức ứng phó; trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, báo cáo khẩn cấp với cơ quan cấp trên có thẩm quyền để xử lý.

11. Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp có thành tích trong công tác bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền hoặc được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức chỉ đạo các lực lượng chức năng thực hiện kế hoạch công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp; chủ trì tiến hành điều tra, xử lý vi phạm pháp luật về môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp thông tin về kết quả phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp.

4. Tham gia đoàn kiểm tra xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của các dự án, đoàn kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp, đoàn thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường phát sinh trong khu kinh tế, khu công nghiệp do Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp chủ trì khi được yêu cầu.

5. Chỉ đạo tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác phòng cháy và chữa cháy; phối hợp Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp huy động lực lượng và các phương tiện phục vụ cho công tác ứng phó, khắc phục sự cố môi trường xảy ra trong các khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện, hoặc ủy quyền cho UBND cấp xã tổ chức thực hiện việc đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường cho các dự án đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn theo phân cấp và quy định của pháp luật.

2. Cung cấp bản cam kết bảo vệ môi trường và văn bản thông báo chấp nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp và các thông tin liên quan đến môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp khi có yêu cầu.

3. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong bản cam kết bảo vệ môi trường đã được đăng ký và các quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn theo phân cấp.

4. Cử đại diện tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn địa phương.

5. Tham gia đoàn kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về môi trường phát sinh trong khu kinh tế, khu công nghiệp do Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp chủ trì.

6. Huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực và phương tiện phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý khu kinh tế, khu công nghiệp kịp thời ứng cứu và khắc phục các sự cố môi trường xảy ra trong các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn địa phương.

Điều 8. Quy trình phối hợp

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm chủ trì,

phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối tổ chức công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp là các tổ chức chịu trách nhiệm quản lý công tác bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp, UBND các huyện, thành phố, thị xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

5. Các nhiệm vụ bảo vệ môi trường có liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức thực hiện theo quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh.

6. UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi và phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường ở các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn.

Điều 9. Thông tin báo cáo

1. Trường hợp có yêu cầu về cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác bảo vệ môi trường của tỉnh, các cơ quan có trách nhiệm trao đổi, cung cấp theo yêu cầu của cơ quan đề nghị, đồng thời phải chịu trách nhiệm về thông tin đã cung cấp; nếu từ chối cung cấp thông tin, cơ quan được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối.

2. Định kỳ trước ngày 25/12 hàng năm, Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp và Công an tỉnh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong năm tại khu kinh tế, khu công nghiệp và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm tới gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

3. Định kỳ vào Quý I hàng năm, Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp chủ trì tổ chức gặp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp để trao đổi về kết quả công tác phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp trong thời gian qua, đánh giá những tồn tại, hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất phương hướng phối hợp trong thời gian tới, nhằm thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp; báo cáo, đề xuất trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này. Những nội dung không được quy định tại Quy chế này thực hiện theo các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đình Sơn

